6

3

12

Sông Nutagawa

Sông Ushirohata

822 Trung tâm khu vực Tono(trừ hội trường lớn)
戸野地域センター(大ホール除く)

821 Nhà tập trung Tsutsuji
津辻集会所

820 Nhà tập trung Maebata
前畑集会所

818 Nhà cộng đồng Koudotennjin
河戸天神コミュニティホーム

801 Trung tâm cộng đồng Kodo(trường tiểu học Kochinishi cũ)
河戸地域センター(旧河内西小学校)

Đài quan sát mực nước kodo

Thành phố Higashihiroshima

Núi Gianbou

Núi Iwavayama

Núi Kashirazakiyama

33 342 347 348 352

Chú thích

Địa điểm sơ tán được chỉ định được mở cửa đầu tiên	Độ sâu khi nước tràn nền nhà	Dưới 5-10m
Địa điểm sơ tán được chỉ định khác		Dưới 3-5m
Địa điểm sơ tán trên diện rộng		Dưới 0,5-3m
Khu vực liên quan đến thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mạnh vụn)		Dưới 0,5m
Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mạnh vụn)	Cơ sở cấp nước khẩn cấp	
Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn)	Camera giám sát sông	
Khu vực cảnh báo đặc biệt về thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn)		
Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (đất dịch chuyển)		

* Xem trang 8 để biết chi tiết về chú giải.

1:15,000 0 100 500 1000m

8